THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 62/2013/QĐ-TTg *Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH
Về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ của Nhà nước nhằm khuyến khích liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản thuộc các dự án cánh đồng lớn theo quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các doanh nghiệp trong nước; hộ gia đình, cá nhân, trang trại (sau đây gọi chung là nông dân); hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (sau đây gọi chung là các tổ chức đại diện của nông dân).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cánh đồng lớn là cách thức tổ chức sản xuất trên cơ sở hợp tác, liên kết giữa người nông dân với doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân trong sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản trên cùng địa bàn, có quy mô ruộng đất lớn, với mục đích tạo ra sản lượng nông sản hàng hóa tập trung, chất lượng cao, tăng sức cạnh tranh của nông sản trên thị trường nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập cho nông dân và các đối tác tham gia.

2. Các hình thức hợp tác, liên kết quy định trong Quyết định này bao gồm: Hợp tác liên kết giữa nông dân, các tổ chức đại diện của nông dân, doanh nghiệp với nhau được thực hiện bằng các hợp đồng cung cấp dịch vụ đầu vào gắn với sản xuất, tiêu thụ và chế biến nông sản thuộc các dự án cánh đồng lớn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với doanh nghiệp

1. Nội dung ưu đãi, hỗ trợ.

a) Được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất khi được nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất để thực hiện các dự án xây dựng nhà máy chế biến, kho chứa, nhà ở cho công nhân, nhà công vụ phục vụ cho dự án cánh đồng lớn;

b) Ưu tiên tham gia thực hiện các hợp đồng xuất khẩu nông sản hoặc chương trình tạm trữ nông sản của Chính phủ;

c) Hỗ trợ một phần kinh phí thực hiện quy hoạch, cải tạo đồng ruộng, hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng, hệ thống điện phục vụ sản xuất nông nghiệp trong dự án cánh đồng lớn;

d) Hỗ trợ tối đa 50% kinh phí tổ chức đào tạo và hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân sản xuất nông sản theo hợp đồng, bao gồm chi phí về tài liệu, ăn, ở, đi lại, tổ chức lớp học.

2. Điều kiện hưởng ưu đãi, hỗ trợ.

a) Doanh nghiệp phải có hợp đồng trực tiếp hoặc liên kết với các doanh nghiệp khác để cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào phục vụ sản xuất, gắn với mua nông sản của hộ nông dân hoặc tổ chức đại diện của nông dân trong dự án cánh đồng lớn;

b) Có vùng nguyên liệu đảm bảo ít nhất 50% nhu cầu nguyên liệu và có hệ thống sấy, kho chứa, cơ sở chế biến bảo đảm yêu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp theo hợp đồng;

c) Có phương án thực hiện các nội dung được ưu đãi, hỗ trợ quy định tại Khoản 1 Điều này và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với tổ chức đại diện của nông dân

1. Nội dung ưu đãi, hỗ trợ.

a) Được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất khi được nhà nước giao đất hoặc cho thuê để thực hiện xây dựng cơ sở sấy, chế biến, kho chứa phục vụ cho dự án cánh đồng lớn;

b) Ưu tiên tham gia thực hiện các hợp đồng xuất khẩu nông sản hoặc chương trình tạm trữ nông sản của Chính phủ;

c) Hỗ trợ tối đa 30% trong năm đầu và 20% năm thứ 2 chi phí thực tế về thuốc bảo vệ thực vật, công lao động, thuê máy để thực hiện dịch vụ bảo vệ thực vật chung cho các thành viên;

d) Hỗ trợ một lần tối đa 50% kinh phí tổ chức tập huấn cho cán bộ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã về quản lý, hợp đồng kinh tế, kỹ thuật sản xuất; bao gồm chi phí về ăn, ở, mua tài liệu, học phí theo mức quy định của cơ sở đào tạo;

đ) Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí tổ chức tập huấn và hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân sản xuất nông sản theo hợp đồng; bao gồm chi phí về tài liệu, ăn, ở, đi lại, thuê hội trường, thù lao giảng viên, tham quan.

2. Điều kiện hưởng ưu đãi, hỗ trợ.

a) Có hợp đồng và thực hiện cung ứng đầu vào cho sản xuất hoặc tổ chức sản xuất hoặc tiêu thụ nông sản cho các hộ thành viên và nông dân trên địa bàn;

b) Có phương án thực hiện các nội dung được ưu đãi, hỗ trợ quy định tại Khoản 1 Điều này và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 6. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với nông dân

1. Nội dung ưu đãi, hỗ trợ.

a) Được tập huấn và hướng dẫn kỹ thuật về sản xuất và thông tin thị trường miễn phí liên quan đến loại sản phẩm tham gia cánh đồng lớn;

b) Được hỗ trợ một lần tối đa 30% chi phí mua giống cây trồng có phẩm cấp chất lượng từ giống xác nhận trở lên để gieo trồng vụ đầu tiên trong dự án cánh đồng lớn;

c) Được hỗ trợ 100% kinh phí lưu kho tại doanh nghiệp, thời hạn tối đa là 3 tháng trong trường hợp Chính phủ thực hiện chủ trương tạm trữ nông sản.

2. Điều kiện hưởng ưu đãi, hỗ trợ.

Hộ nông dân cam kết thực hiện sản xuất và bán nông sản theo đúng hợp đồng đã ký và được cấp có thẩm quyền xác nhận.

Điều 7. Kinh phí hỗ trợ và nguyên tắc áp dụng hỗ trợ

1. Kinh phí hỗ trợ.

a) Ngân sách trung ương hỗ trợ các địa phương thông qua các chương trình, dự án trực tiếp và lồng ghép các chương trình, dự án có liên quan;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương, các cơ chế chính sách hiện hành, sử dụng ngân sách địa phương, nguồn hỗ trợ từ các chương trình, dự án của Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác, quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho các nội dung quy định tại Quyết định này.

2. Nguyên tắc áp dụng ưu đãi, hỗ trợ.

Trong trường hợp cùng thời gian, một số nội dung có nhiều chính sách hỗ trợ từ các chương trình, dự án khác nhau thì đối tượng thụ hưởng được lựa chọn áp dụng một chính sách hỗ trợ có lợi nhất.

Điều 8. Xử lý vi phạm hợp đồng

1. Các bên tham gia liên kết vi phạm hợp đồng sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Doanh nghiệp, hộ nông dân, tổ chức đại diện của nông dân đã nhận hỗ trợ của Nhà nước nhưng vi phạm hợp đồng liên kết đã ký với đối tác mà không có lý do chính đáng sẽ bị thu hồi và không được xét hỗ trợ ở năm tiếp theo.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Ban hành tiêu chí cánh đồng lớn;

b) Hướng dẫn quy hoạch và tổ chức triển khai xây dựng các vùng sản xuất nông sản tập trung theo mô hình cánh đồng lớn;

c) Kiểm tra, giám sát, tổng kết định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện Quyết định này.

2. Bộ Công Thương: Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia đẩy mạnh tiêu thụ nông sản từ các dự án cánh đồng lớn.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy hoạch các dự án cánh đồng lớn tại địa phương và thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền;

b) Căn cứ chính sách quy định tại Quyết định này, các chính sách hiện hành và khả năng ngân sách địa phương để ban hành mức hỗ trợ cụ thể;

c) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội nghề nghiệp hướng dẫn, tư vấn pháp lý cho nông dân, hợp tác xã quy trình, thủ tục ký kết hợp đồng, thanh lý hợp đồng hoặc giải quyết các tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng theo quy định của pháp luật.

4. Các hội, hiệp hội, tổ chức chính trị - xã hội: Tham gia thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền và hỗ trợ nông dân hợp tác, liên kết sản xuất với doanh nghiệp và các đối tác kinh tế khác, bảo vệ lợi ích của hội viên trong quá trình ký kết và thực hiện hợp đồng liên kết.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2013.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích tiêu thụ nông sản hàng hoá thông qua hợp đồng. Các doanh nghiệp và nông dân, tổ chức đại diện của nông dân đã ký kết hợp đồng theo quy định tại Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg trước khi Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo Quyết định đó hoặc có quyền đề nghị hưởng ưu đãi, hỗ trợ theo quy định tại Quyết định này cho thời gian còn lại của hợp đồng.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng